

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 08/05/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		08/05		09/05				10/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-3	47	136	-81	-69	29	174	-47	-113
	Cửa Ông	-25	65	109	-54	-78	39	147	-34	-110
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-42	80	91	-40	-84	46	139	-22	-107
	Bạch Long Vĩ	-17	79	93	-59	-66	56	135	-43	-96
Thái Bình	Thái Thụy	-47	83	84	-34	-85	45	132	-20	-102
Nam Định	Hải Hậu	-56	95	65	-23	-85	54	112	-15	-98
Ninh Bình	Kim Sơn	-60	95	61	-19	-85	53	107	-13	-95
Thanh Hóa	Quảng Xương	-62	95	57	-16	-84	52	103	-11	-88
Nghệ An	Diễn Châu	-60	97	45	-9	-77	53	90	-7	-76
	Hòn Ngư	-59	93	45	-9	-78	53	86	-5	-76
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-57	85	36	-1	-76	49	72	4	-72
Quảng Bình	Quảng Trạch	-55	74	7	16	-70	52	33	24	-64
	Quảng Ninh	-47	68	-9	24	-59	52	14	28	-52
Quảng Trị	Gio Linh	-39	61	-22	26	-46	51	-3	28	-40
	Cồn Cỏ	-38	64	-23	23	-46	55	-4	24	-42
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-27	49	-32	26	-30	45	-23	26	-24
	Phú Lộc	-17	38	-41	24	-16	39	-42	23	-9
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-7	30	-47	21	-4	37	-50	21	2
	Hoàng Sa	25	26	-49	10	27	44	-60	3	25
Quảng Nam	Tam Kỳ	6	23	-56	17	10	36	-64	14	18
	Cù Lao Chàm	4	27	-51	19	7	37	-57	17	15
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	12	24	-64	18	14	39	-77	12	20
	Lý Sơn	15	24	-59	17	17	39	-71	11	22
Bình Định	Phú Mỹ	18	23	-66	17	19	41	-78	9	22
	Quy Nhơn	30	32	-61	20	24	44	-80	8	22
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	27	36	-53	28	31	55	-66	18	30
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	20	34	-64	19	23	51	-76	11	24
	Trường Sa	17	35	-66	17	26	50	-75	3	30
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	11	43	-73	22	14	54	-86	8	17
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-24	84	-110	37	8	78	-97	-4	31
	Phú Quý	7	48	-78	22	18	58	-84	4	25
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	10	67	-65	-40	74	37	-24	-102	114
	Côn Đảo	32	49	-42	-66	77	33	-2	-121	110
TPHCM	Cần Giờ	13	66	-57	-48	83	33	-8	-111	126
Tiền Giang	Gò Công Tây	11	69	-58	-48	84	33	-5	-113	130
Bến Tre	Ba Tri	15	65	-53	-56	88	29	0	-122	134
Trà Vinh	Duyên Hải	32	50	-41	-74	98	19	10	-143	141
Sóc Trăng	Tân Phú	53	28	-6	-100	111	4	42	-162	147
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	87	-8	44	-139	123	-12	80	-182	139
Cà Mau	Năm Căn	77	-1	50	-130	87	7	80	-153	90
	Trần Văn Thời	8	38	2	-33	1	31	38	-45	22
Kiên Giang	Rạch Giá	-22	47	-6	23	-40	38	27	6	-4
	Phú Quốc	-9	18	20	5	-29	10	39	19	-15
	Thổ Chu	-3	19	12	1	-22	13	26	13	-8

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.9	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.3	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.4	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.3 - 1.2	Đông Nam, Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.4	Đông Nam, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Đông Nam, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.3	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.4	Đông	
Bắc Biển Đông	0.3 - 1.4	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.8	Đông Bắc, Đông, Đông Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.7	Đông, Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

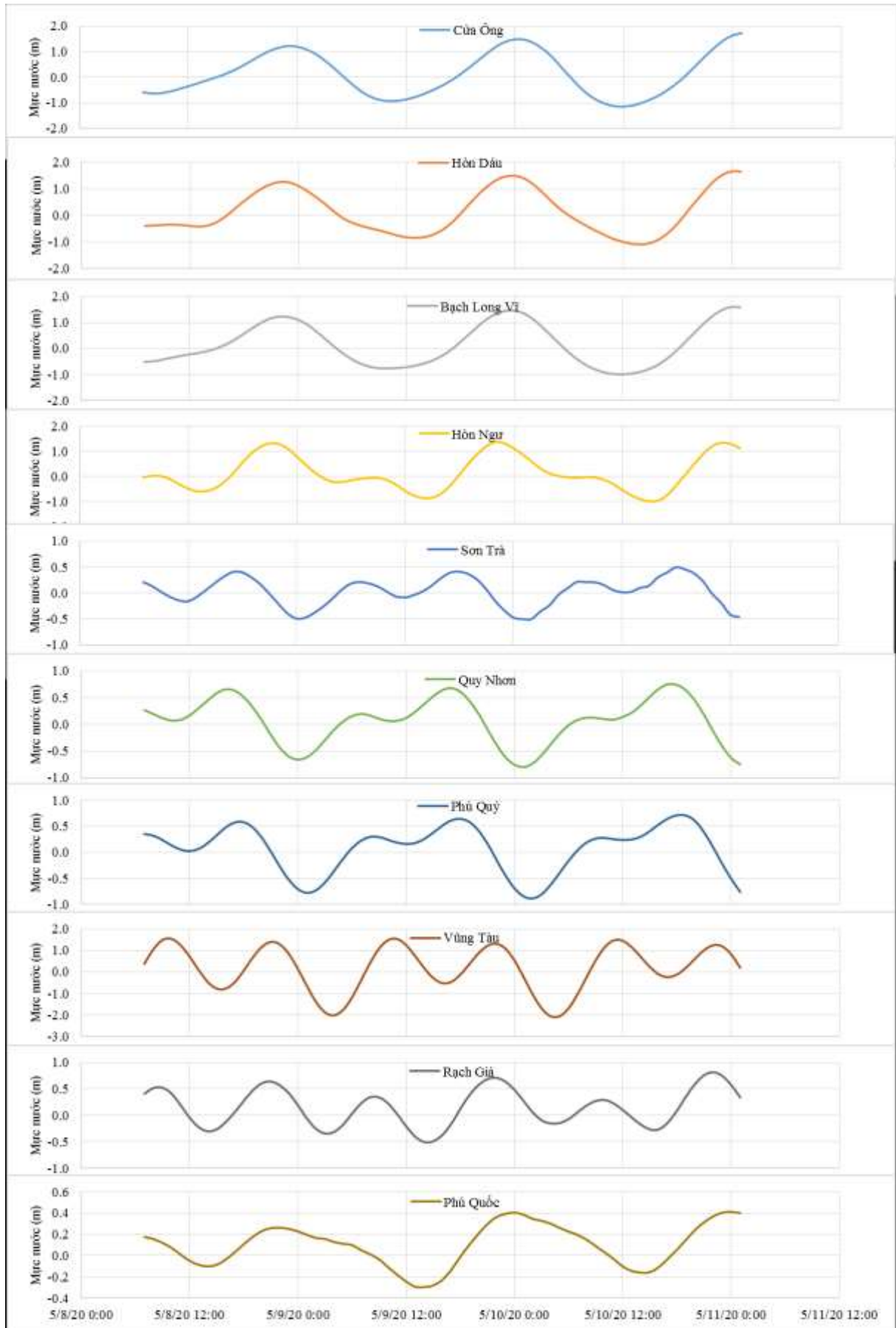
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 09/05/2020

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

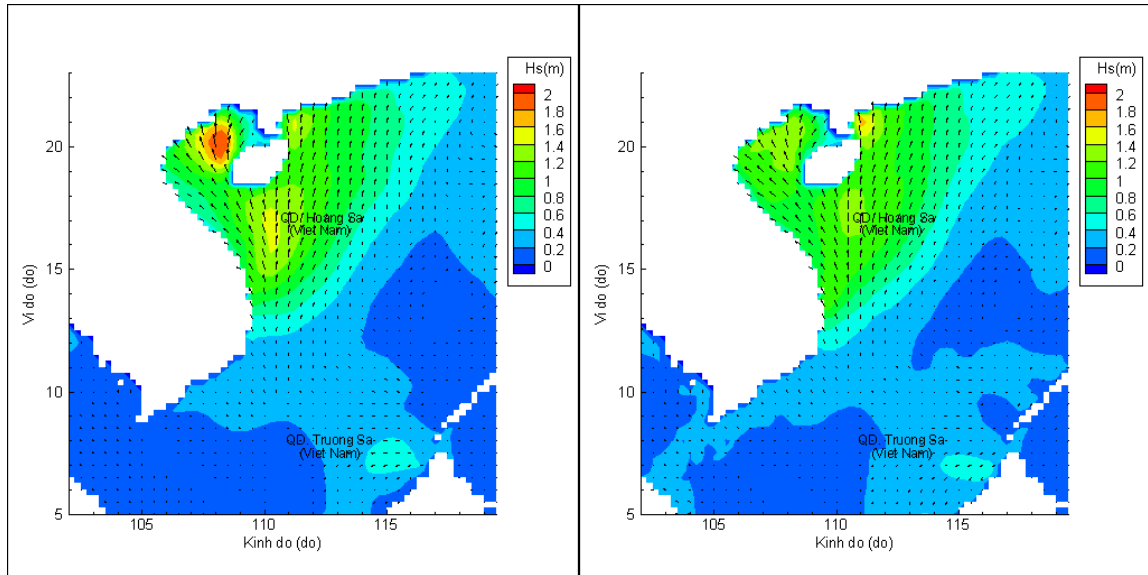
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

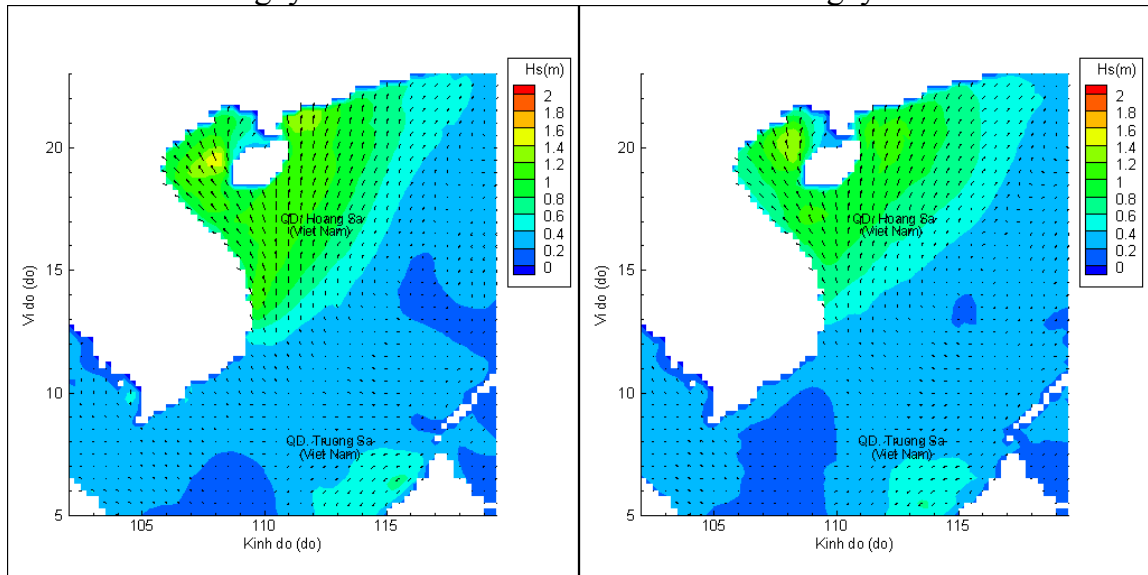


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



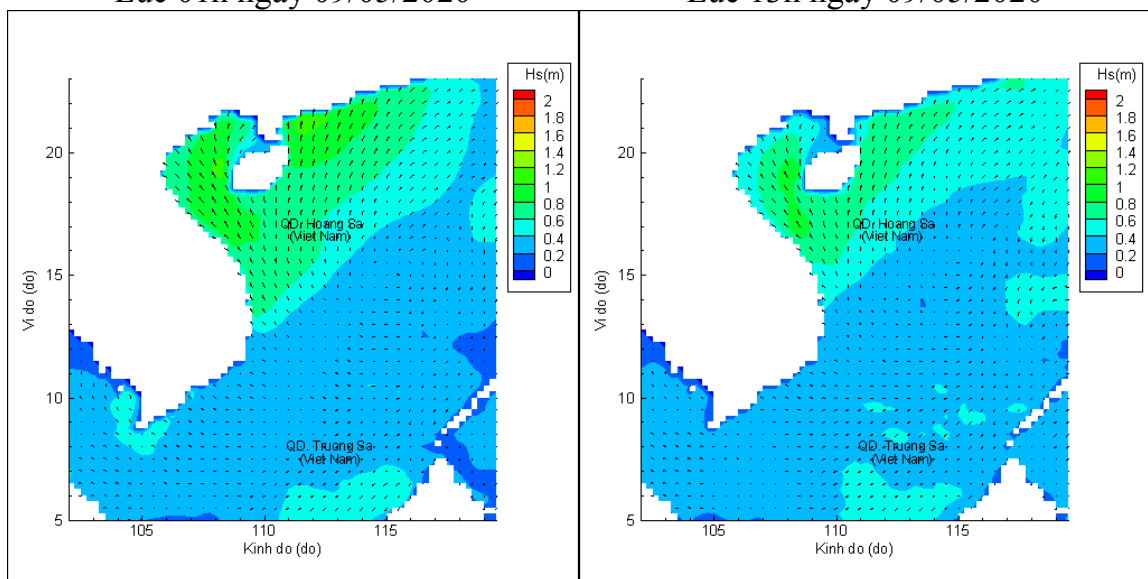
Lúc 13h ngày 08/05/2020

Lúc 19h ngày 08/05/2020



Lúc 01h ngày 09/05/2020

Lúc 13h ngày 09/05/2020



Lúc 01h ngày 10/05/2020

Lúc 13h ngày 10/05/2020